

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 449/2026/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Thạch Thị Ngọc C**, sinh năm 1995. Căn cước công dân số: 095195004671. Địa chỉ: Ấp Đ, xã H, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông **Phạm Út N**, sinh năm 1991. Căn cước công dân số: 095091003939. Địa chỉ: Ấp C, xã V, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Thạch Thị Ngọc C và ông Phạm Út N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Thạch Thị Ngọc C và ông Phạm Út N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Thạch Thị Ngọc C và ông Phạm Út N thống nhất giao cháu Phạm Duy Tín, sinh ngày 12/4/2015 và cháu Phạm Ngọc Trâm, sinh ngày 02/9/2020 cho bà Thạch Thị Ngọc C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Bà Thạch Thị Ngọc C đang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục cháu Phạm Duy T và cháu Phạm Ngọc T nên được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu.

Ông Phạm Út N không trực tiếp nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng: Bà Thạch Thị Ngọc C và ông Phạm Út N thống nhất ông Phạm Út N cấp dưỡng hai cháu là 3.860.000 đồng/tháng (1.930.000 đồng/tháng/01 cháu) cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2026.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Thạch Thị Ngọc C và ông Phạm Út N thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.5. Án phí dân sự về Hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), do hòa giải thành được giảm 50% bằng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Thạch Thị Ngọc C và ông Phạm Út N mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng bà Thạch Thị Ngọc C tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Án phí dân sự về cấp dưỡng 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), do hòa giải thành được giảm 50% bằng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Thạch Thị Ngọc C tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Thạch Thị Ngọc C đã dự nộp tạm ứng án phí 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0008497 ngày 25 tháng 6 năm 2026, chuyển thu án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà Thạch Thị Ngọc C được hoàn lại số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại cơ quan Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
 - VKSND KV7-CM;
 - P.THADS KV7-CM;
 - UBND xã Hưng Hội,
- tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Trang Thảo